

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 8 năm 2016 của TGD SGDC TP HCM về Quy chế công bố thông tin tại SGDC TP HCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **16** /2019/CBTT/TCT

Tây Ninh, ngày **12** tháng 4 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH**
- Mã chứng khoán: **TCT**
- Địa chỉ trụ sở chính: Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại: (0276) 3620048 – 3624022; Fax: (0276) 3823448
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Văn Sinh**
- Chức vụ: Người quản trị Công ty.
- Loại công bố thông tin: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu.
- Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên năm 2018.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK TP HCM;
- Lưu TCT.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2018.

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Văn Sinh

PHỤ LỤC 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số **15** /2019/BCTN/TCT

Tây Ninh, ngày **12** tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: Năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP TREO NÚI BÀ TÂY NINH**
- Tên giao dịch: **TAY NINH CABLE CAR TOUR COMPANY**
- Trụ sở chính: Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

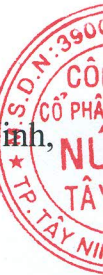
- Điện thoại: (0276) 3624022 - 3620048; Fax: (0276) 3823448
- Website: <http://www.catour.com.vn>; Email: catour@catour.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3900309621
- Mã chứng khoán: **TCT**
- Vốn điều lệ: 127.880.000.000 đồng.

- **Quá trình hình thành và phát triển:** Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh (“Công ty”) tiền thân là Bộ phận Cáp treo trực thuộc Công ty Du lịch Tây Ninh (nay là Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh). Bộ phận Cáp treo chính thức đi vào hoạt động ngày 08/3/1998 với chức năng kinh doanh chủ yếu là vận chuyển du khách, hàng hóa từ chân núi lên Chùa Bà bằng cáp treo và ngược lại. Trước xu thế hội nhập cũng như yêu cầu của việc mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh cho Bộ phận Cáp treo, lãnh đạo Công ty Du lịch Tây Ninh quyết định tách Bộ phận Cáp treo để thành lập một đơn vị độc lập dưới hình thức công ty cổ phần trong đó Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Ngày 10/01/2001 Bộ phận Cáp treo của Công ty Du lịch Tây Ninh chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh theo Quyết định số 15/QĐ-CT của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh với vốn điều lệ ban đầu là 15.985.000.000 đồng trong đó phần vốn Công ty Cổ phần Du lịch - Thương mại Tây Ninh là 8.152.600.000 đồng, chiếm 51%. Việc chuyển sang hình thức công ty cổ phần là một bước ngoặt lớn trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh. Từ đây, hoạt động của Công ty dần đi vào ổn định và từng bước phát triển.

- **Thời điểm niêm yết:** Ngày 06/12/2006, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là TCT. Đây là sự kiện lớn khẳng định bước đầu của sự thành công và quyết tâm không ngừng xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh.

- **Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:**

+ Ngày 26/4/2002: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống máng trượt công nghệ Trung Quốc;
+ Ngày 10/02/2013: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống cáp treo công nghệ Châu Âu;



+ Ngày 01/01/2017: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình Khu làm việc văn phòng Công ty;

+ Ngày 30/11/2017: Khánh thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống xe trượt ống công nghệ Châu Âu;

- **Các sự kiện khác:** Năm 2001 vốn điều lệ ban đầu là 15.985.000.000 đồng, đến năm 2014 được nâng lên thành 127.880.000.000 đồng (12.788.000 cổ phiếu).

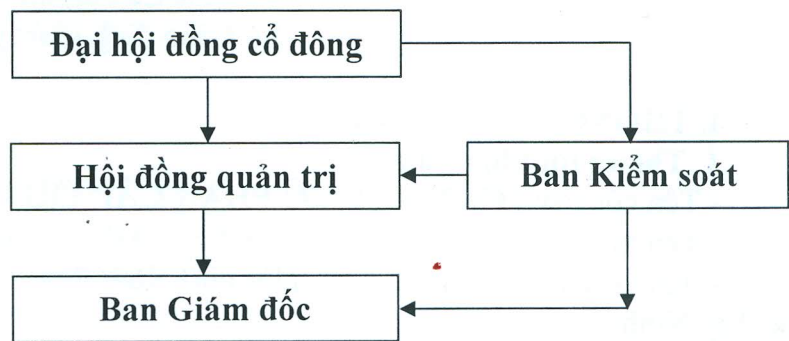
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Vận chuyển khách bằng phương tiện cáp treo và xe trượt ống.

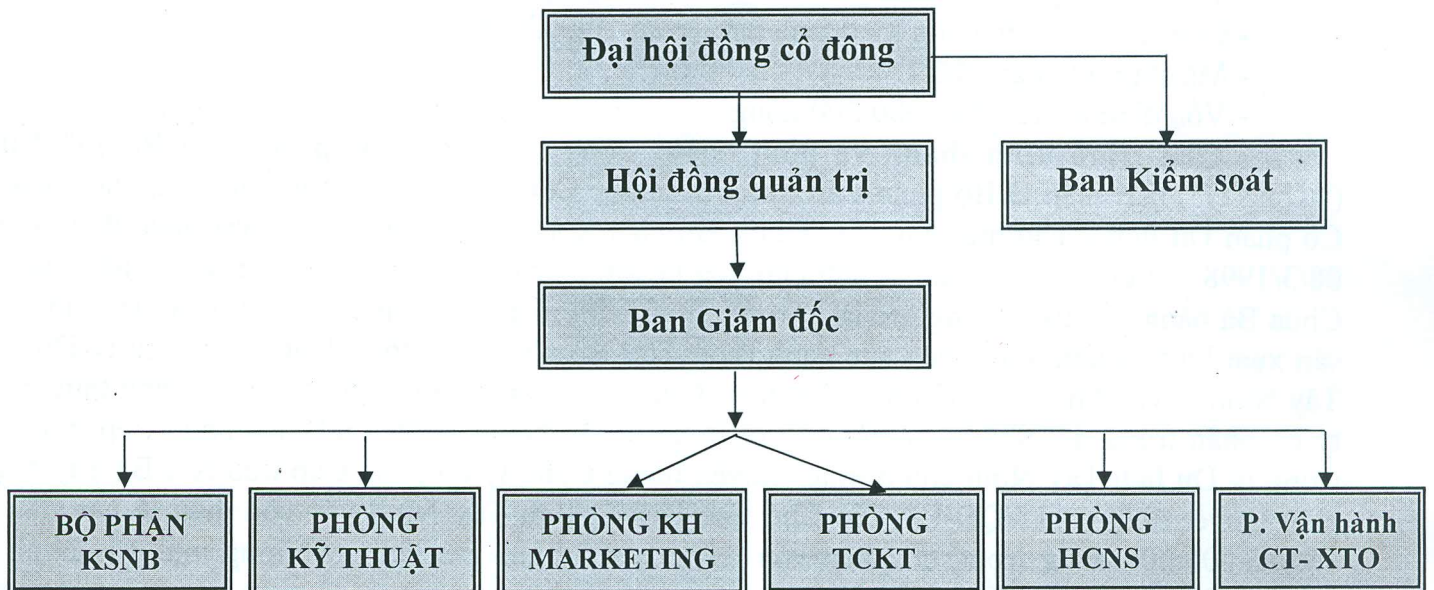
- Địa bàn kinh doanh: Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen (Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).

3. Thông tin về mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị**



- **Cơ cấu bộ máy quản lý**



- **Các công ty con, công ty liên kết:** không có.

4. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, áp dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực kinh doanh, phát triển và mở rộng kinh doanh trong thời gian tới. Tập trung đầu tư các loại hình dịch vụ vui chơi, giải trí tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen theo định hướng quy hoạch phát triển đến năm 2025. Phần đầu thực hiện hoàn thành chỉ tiêu nghị quyết đại hội đồng cổ đông hàng năm.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty, lấy hiệu quả kinh doanh là thước đo cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Tiếp tục khai thác tốt các loại hình dịch vụ hiện có, đồng thời mở rộng qui mô kinh doanh trong các lĩnh vực

khác, phần đầu khai thác từ 60% - 70% lượng khách đến tham quan tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen, qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh, đáp ứng sự kỳ vọng của các cổ đông và đóng góp ngân sách cho tỉnh nhà.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

* **Trách nhiệm đối với môi trường:** Thực hiện tốt phương châm “bảo vệ môi trường chính là bảo vệ sự sống của chúng ta”, song song đó chú trọng giữ gìn môi trường “xanh, sạch, đẹp” để phát triển du lịch bền vững, góp phần thu hút khách đến với Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

* **Trách nhiệm với khách hàng:** Thỏa mãn tối đa nhu cầu của quý khách hàng trên cơ sở cung cấp dịch vụ cáp treo và xe trượt ống chất lượng cao nhất.

* **Trách nhiệm với cổ đông:** Tạo lập và nâng cao giá trị bền vững dựa trên sự minh bạch về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông và tuân thủ tốt quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

* **Trách nhiệm với cộng đồng:** Mang lại giá trị cho cộng đồng, cho xã hội, đồng thời cam kết thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà nước.

5. Các rủi ro

- **Thời tiết:** Do đặc điểm của hệ thống cáp treo và xe trượt ống có thể vận hành trong lúc trời mưa với điều kiện mưa nhẹ và ít gió, trong trường hợp xảy ra mưa lớn hay gió mạnh thì hệ thống cáp treo và xe trượt ống buộc phải ngừng hoạt động. Tuy nhiên, do Tây Ninh là một tỉnh nằm sâu trong đất liền, giáp với Campuchia nên mức độ ảnh hưởng của thời tiết, đặc biệt là thời tiết do ảnh hưởng từ phía biển như bão, lốc luôn ở mức thấp hơn so với các tỉnh ven biển và các tỉnh thuộc khu vực miền Bắc, miền Trung. Như vậy, hệ thống cáp treo và xe trượt ống Tây Ninh được xây dựng ở một nơi có khí hậu khá ôn hòa và ít phải chịu những biến động bất thường của thời tiết, nên những rủi ro về thời tiết có thể được hạn chế phần nào.

- **Thiên tai:** Các rủi ro thiên tai như động đất, bão lụt, núi lửa ... là những rủi ro mang tính bất khả kháng, rất ít có khả năng xảy ra đối với con người, tài sản, máy móc thiết bị và tình hình hoạt động chung của Công ty.

- **Kỹ thuật vận hành:** Nếu một khâu nào đó trong dây chuyền vận hành hệ thống cáp treo và xe trượt ống không thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật và nguyên tắc an toàn, hoặc do sơ suất từ phía du khách thì tai nạn có thể xảy ra và hậu quả sẽ rất nghiêm trọng vì cáp treo và xe trượt ống đều có độ cao so với mặt đất. Tai nạn xảy ra có thể ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của công ty, đồng thời số lượng khách đi cáp treo và xe trượt ống sẽ sụt giảm. Để hạn chế những thiệt hại do rủi ro này gây ra, đã chuẩn mực hóa quy trình vận hành và mua bảo hiểm tai nạn cho du khách phòng ngừa tổn thất xảy ra khi tham gia dịch vụ. Việc quản lý và vận hành theo quy định hiện hành của Công ty cũng đã làm giảm nguy cơ xảy ra tai nạn do sơ suất của nhân viên vận hành. Đồng thời cũng chú trọng huấn luyện cho nhân viên về kỹ năng cứu hộ, trang bị đầy đủ các phương tiện cần thiết để phục vụ cho công tác cứu hộ khi có tai nạn. Việc quản lý và vận hành cáp treo và xe trượt ống luôn tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu kỹ thuật, cán bộ - nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, do đó đã đảm bảo được an toàn tuyệt đối cho du khách.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Kết quả hoạt động kinh doanh 2018

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện		So sánh	
			2018	2017	KH	CK
1	Doanh thu	172,360	181,336	165,003	105%	110%
2	Lợi nhuận	73,226	86,905	93,944	119%	93%
3	Cổ tức (%/VĐL)	30%	30%	30%	100%	0%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban Điều hành

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ công tác	Số cổ phần sở hữu
1	Trần Trung Kiên	1967	Cử nhân tài chính - kế toán	Giám đốc	0
2	Nguyễn Huy Cường	1975	Kỹ sư cơ khí động lực	Phó Giám đốc	0
3	Cao Lữ Phi Hùng	1987	Cử nhân tài chính - kế toán	Kế toán trưởng	0

- Những thay đổi trong Ban Điều hành

- Ngày 29/6/2018 Nghị quyết Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với bà Trần Thị Song Giang và đồng thời bổ nhiệm ông Cao Lữ Phi Hùng giữ chức danh Kế toán trưởng.

- Ngày 31/10/2018 Nghị quyết Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc và đồng thời bổ nhiệm chức danh Người quản trị công ty đối với ông Nguyễn Văn Sinh.

- Số lượng cán bộ - nhân viên

TT	Đối tượng	Số đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ
			Tăng	Giảm	
1	Ban Giám đốc	03	00	01	02
2	Bộ phận KSNB/Quản trị	00	02	00	02
3	Phòng Tài chính Kế toán	06	01	02	05
4	Phòng Hành chính Nhân sự	43	03	22	24
5	Phòng Kế hoạch - Marketing	30	00	26	04
6	Phòng Kỹ thuật	21	03	11	13
7	Phòng Vận hành CT - XTO	40	08	16	32
	Tổng cộng	143	17	78	82

- **Chính sách đối với người lao động:** Công ty thực hiện kịp thời và đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện sửa đổi Quy chế thu nhập kể từ ngày 26/9/2018, thực hiện đầy đủ và kịp thời về tiền lương hợp đồng lao động và chi phí hỗ trợ hàng tháng cho người lao động, qua đó người lao động an tâm công tác, tập trung phục vụ khách và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: không có.

4. Tình hình tài chính

a. Một số chỉ tiêu liên quan trên Bảng cân đối kế toán

DVT: Tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng, giảm
Tổng tài sản ngắn hạn	98,228	189,178	+ 90,950
Tổng tài sản	253,064	314,028	+ 60,964
Tổng tài sản dài hạn	154,836	124,850	- 29,986
Tổng tài sản bình quân (ĐN+CN)/2	253,215	283,546	+ 30,331
Tổng nợ phải trả	10,026	9,269	- 0,757
Tổng nguồn vốn	253,064	314,028	+ 60,964
Tổng vốn chủ sở hữu	243,038	304,759	+ 61,721
Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	243,345	273,898	+ 30,553
Tiền và các khoản tương đương tiền	39,481	77,708	+ 38,227

Tổng doanh thu	165,003	181,336	+ 16,333
Lợi nhuận trước thuế	93,944	86,905	- 7,039
Lợi nhuận sau thuế	74,862	69,437	- 5,425
Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ	30%	30%	0%

b. Một số chỉ tiêu liên quan trên Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng NV/Nợ NH)	25,24 lần	33,87 lần	
+ Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tiền CK/Nợ NH)	09,80 lần	08,38 lần	
+ Khả năng thanh toán nhanh (Tiền CK/Nợ PT)	03,94 lần	08,38 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu vốn			
+ Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	38,82 %	60,24%	
+ Tổng tài sản dài hạn/tổng tài sản	61,18 %	39,76%	
+ Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	03,96 %	02,95%	
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	96,04 %	97,05%	
3. Chỉ tiêu về tỷ suất sinh lời			
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	56,93 %	47,92%	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	45,37 %	38,29%	
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản bình quân	37,12 %	30,65%	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân	29,56 %	24,49%	
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng vốn CSH bình quân	30,76 %	25,35%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 12.788.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.788.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: không có.

b. Cơ cấu cổ đông

TT	Danh mục	SL cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn	10.475.500	81,92%	05	05	-

	(sở hữu từ 5% cp trở lên)					
	- Trong nước	8.568.040	67,00%	03	03	-
	- Nước ngoài	1.907.460	14,92%	02	02	-
4	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	2.312.500	18,08%	551	19	532
	- Trong nước	1.923.760	15,04%	497	09	488
	- Nước ngoài	388.740	03,04%	54	10	44
	Tổng cộng	12,788,000	100,00%	556	24	532
	<i>Trong đó:</i>					
	- Trong nước	10.491.800	82,04%	500	12	488
	- Nước ngoài	2.296.200	17,96%	56	12	44

c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có.

d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có.

e. **Các chứng khoán khác:** không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Do hoạt động kinh doanh chính là lĩnh vực vận tải khách bằng phương tiện cáp treo và xe trượt ống nên không có nguyên vật liệu đầu vào, vật liệu tái chế để sản xuất.

6.2 Tiêu thụ năng lượng: Năng lượng tiêu thụ trực tiếp của hệ thống cáp treo và xe trượt ống là điện năng; tùy theo điều kiện trực tiếp, số lượng khách tham gia dịch vụ mà vận hành linh hoạt các hệ thống để tiết kiệm điện năng, góp phần tiết kiệm chi phí.

6.3 Tiêu thụ nước: Công ty đã đầu tư hệ thống ống dẫn nước từ ga dưới lên ga trên cáp treo và xe trượt ống để phục vụ sinh hoạt, tưới tiêu, phòng chống cháy nổ tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh cung cấp nguồn nước sinh hoạt, lượng nước sử dụng bình quân 89 m³/ngày đêm (32.575 m³/365 ngày).

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng hầm tự hoại. Hầm tự hoại được đặt âm dưới lòng đất, có chức năng lưu giữ cặn lắng trong điều kiện yếm khí.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Luôn tuân thủ luật pháp và không vi phạm về quy định về bảo vệ môi trường, định kỳ 6 tháng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, thuê đơn vị chức năng thu gom xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn trong Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

a. **Số lần bị xử phạt:** không có.

b. **Tổng số tiền do bị xử phạt:** không có.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức tiền lương bình quân đối với người lao động: Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2018 là 82 người, mức tiền lương bình quân của người lao động 11.923.000 đồng/người/tháng (20.746.181.937 đ/145 người/12 tháng).

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, Ban Giám đốc thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tập trung chăm lo cho người lao động trong dịp tết, lễ; tổ chức cho người lao động tham quan, nghỉ mát, khám bệnh, thăm hỏi khi ốm đau, ma chay, gia đình gặp khó khăn v.v.... Căn cứ theo Bộ luật lao động, Luật BHXH, BHTN, BHYT và hợp đồng lao động được ký kết, hàng tháng Công ty trích nộp theo mức tiền lương hợp đồng để tham gia BHXH, BHYT, BHTN và KPCĐ cho 100% người lao động.

c. Hoạt động đào tạo người lao động: Chú trọng đến công tác chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu phát triển Công ty. Ban Giám đốc tạo điều kiện cho người lao động được tự nâng cao tay nghề và tham gia các lớp đại học từ xa, v.v....

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội, trích quỹ phúc lợi mua quà tết tặng đồng bào nghèo các xã trong tỉnh vui đón tết cổ truyền; hỗ trợ kinh phí lễ hội trong tỉnh; hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết; trích 01 ngày lương ủng hộ quỹ thiên tai và ủng hộ bảo lụt, v.v....

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

a. Về thuận lợi

- Đã tạo lập được uy tín thương hiệu và lợi thế kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách bằng hệ thống cáp treo và xe trượt ống tại Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

- Nhu cầu tham quan và hành hương của người dân có chiều hướng tăng dần, trong đó có Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen.

- Chính sách cho nghỉ dài ngày trong các đợt lễ, tết của Chính phủ đã hỗ trợ hoạt động kinh doanh du lịch, khi nhu cầu vui chơi giải trí của người dân trong các đợt này gia tăng đáng kể.

- Chất lượng dịch vụ cáp treo, xe trượt ống ngày càng được nâng cao, tạo được uy tín đối với khách hàng.

b. Về khó khăn, hạn chế: không có.

c. Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động kinh doanh luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh và hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

- Bằng sự nỗ lực của Ban Giám đốc, sự đoàn kết, gắn bó của người lao động, tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 khá tốt, các chỉ tiêu kinh doanh đều tăng so với cùng kỳ năm 2017 và vượt kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

- Qua chỉ tiêu tổng tài sản năm 2018 so với cùng kỳ năm 2017, Công ty xét thấy có biến động (+ 24,09%) về tình hình tài sản, về đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản qua chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân năm 2018 là 37,10%, so với cùng kỳ năm 2017 giảm 6,47%, góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

- Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán và nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2018, Công ty xét thấy tình hình nợ phải trả hiện tại không có biến động tăng (- 7,55%) ngoài khả năng thanh toán tổng quát (33,87 lần) của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Duy trì thực hiện áp dụng hệ thống quản lý nhằm nâng cao chất lượng, cũng như hiệu quả trong công việc; thực hiện tái cơ cấu tổ chức và định biên lại lao động nhằm hoàn thiện bộ máy quản lý, tập trung vận hành và quản lý dịch vụ cáp treo và xe trượt ồng đáp ứng nhu cầu phát triển và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Nhiệm vụ hoạt động kinh doanh

- Kế hoạch tài chính năm 2019 (dự thảo trình Đại hội cổ đông thường niên 2019):

ĐVT: Tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	So sánh 2019/2018
1	Tổng doanh thu	181,336	192,280	106%
	<i>Trong đó:</i>			
1.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	171,877	186,608	109%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	8,441	5,200	62%
1.3	Thu nhập khác	1,018	0,472	46%
2	Tổng chi phí	94,431	108,811	115%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	86,905	83,469	96%

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

- Tổ chức khai thác tối đa hóa công suất hoạt động dịch vụ cáp treo và xe trượt ồng; tập trung công tác phục vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ và tổ chức khai thác khách sử dụng dịch vụ cáp treo và xe trượt ồng trong đợt cao điểm Hội xuân Núi Bà và các ngày lễ lớn trong năm 2019.

- Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cáp treo và xe trượt ồng nhằm đảm bảo an toàn hoạt động phục vụ khách và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019.

4.2 Biện pháp thực hiện

a. Về công tác kinh doanh

- Luôn thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Ban Giám đốc báo cáo kịp thời các công tác đã thực hiện, những việc phát sinh, cũng như đề ra nhiệm vụ cụ thể từng quý, tháng và có phân kỳ kế hoạch tài chính đi kèm để phân tích, theo dõi và thực hiện đạt được mục tiêu đề ra.

- Tổ chức phục vụ tốt lượng khách đến tham gia sử dụng dịch vụ cáp treo và xe trượt ồng trong những đợt cao điểm Hội xuân Núi Bà và các ngày lễ lớn trong năm 2019.

- Tổ chức khảo sát lấy ý kiến khách hàng, nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng phục vụ và đáp ứng nhu cầu tham gia sử dụng dịch vụ của khách hàng. Tổ chức xây dựng chiến lược giá thích hợp cho các loại hình dịch vụ; thực hiện các chế độ khuyến mãi giảm vé thích hợp cho từng đối tượng khách hàng để thu hút khách nhằm tận thu vào những tháng thấp điểm. Đẩy mạnh công tác marketing, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh Công ty đối với khách hàng, củng cố và mở rộng mối quan hệ với các đơn vị lữ hành du lịch, khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng và một số đối tượng khách hàng khác.

b. Về công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị

- Công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cáp treo và xe trượt ồng được thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật, không để xảy ra bất kỳ sự cố kỹ thuật nào do yếu tố chủ quan, đảm bảo các hệ thống được vận hành xuyên suốt; công tác kiểm định các hệ thống được chú trọng, đảm bảo các yêu cầu nghiêm ngặt theo đúng quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn; nhập khẩu thiết bị dự phòng cho hệ thống cáp treo và xe trượt ồng; định kỳ kiểm định toàn diện của hệ thống cáp treo và xe trượt ồng, nhằm đảm bảo hoạt động phục vụ khách.

c. Về công tác đầu tư, XD CB

- Tiếp tục khảo sát thiết kế và tổ chức đầu tư Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; Hệ thống kiểm soát vé; Trang trí đèn chiếu sáng nghệ thuật; Xây dựng mới nhà kho, nhà xưởng kỹ thuật; Mở rộng mặt bằng nhà ga dưới cáp treo và xử lý mái che nhà ga trên cáp treo; Mở rộng mặt bằng sân chùa Bà; Xử lý hệ thống nước thải và di dời phòng vé, đường dẫn, khu vệ sinh...

d. Về công tác chăm sóc cảnh quan “xanh, sạch, đẹp”

- Công tác bảo vệ môi trường được thực hiện thường xuyên, tuân thủ đúng các quy định của các cơ quan quản lý, lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ 6 tháng/lần, hợp đồng thuê xử lý chất thải nguy hại, thu gom rác, chất thải rắn thông thường; thực hiện công tác hợp đồng đơn vị dịch vụ vệ sinh phục vụ tại các nhà vệ sinh, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách miễn phí; thực hiện thuê đơn vị dịch vụ chăm sóc cây kiểng trong công tác chăm sóc hoa kiểng, trồng cây tạo bóng mát, vệ sinh môi trường và tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp trong khu vực.

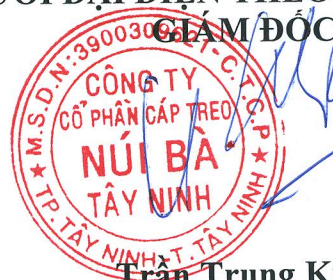
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương: không có.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu TCT. *[Handwritten signature]*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Trần Trung Kiên